BỘ QUỐC PHÒNG
BINH ĐOÀN 15
Số: 3363 /QĐ-BĐ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Gia Lai, ngày 21 tháng 9 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt E-HSMT gói thầu MS-02: Cung cấp, lắp đặt thiết bị y tế Khoa Sản nhi/Bệnh viện Quân y 15 thuộc Dự toán mua sắm thiết bị y tế từ nguồn kinh phí kết dư quỹ khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế quân nhân giai đoạn 2019-2024 đối với Binh đoàn 15

TƯ LỆNH BINH ĐOÀN 15

Căn cứ Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15 ngày 23/6/2023, được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 57/2024/QH15 ngày 29/11/2024, Luật số 90/2025/QH15 ngày 25/6/2025;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: Số 214/2025/NĐ-CP ngày 04/8/2025 Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu; số 349/2026/NĐ-CP ngày 09/9/2026 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Thông tư số 79/2025/TT-BTC ngày 04/8/2025 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc cung cấp, đăng tải thông tin về đấu thầu và mẫu hồ sơ đấu thầu trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia;

Căn cứ các Thông tư của Bộ Quốc phòng: Số 117/2017/TT-BQP ngày 04/5/2017 Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và mối quan hệ công tác của Binh đoàn 15; số 141/2025/TT-BQP ngày 12/12/2025 quy định, hướng dẫn một số nội dung về hoạt động đấu thầu trong phạm vi quản lý của Bộ Quốc phòng;

Căn cứ Quyết định số 2740/QĐ-BĐ ngày 08/8/2026 của Tư lệnh Binh đoàn 15 phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu đợt 01 thuộc Dự toán mua sắm thiết bị y tế từ nguồn kinh phí kết dư quỹ khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế quân nhân giai đoạn 2019-2024 đối với Binh đoàn 15;

Căn cứ Tờ trình số 2412/TTr-KNM ngày 08/9/2026 của Công ty TNHH Công nghệ cao Kỷ Nguyên Mới (đơn vị tư vấn lập E-HSMT và đánh giá E-HSDT) về việc đề nghị phê duyệt E-HSMT gói thầu MS-02: Cung cấp, lắp đặt thiết bị y tế Khoa Sản nhi/Bệnh viện Quân y 15 thuộc Dự toán mua sắm thiết bị y tế từ nguồn kinh phí kết dư quỹ khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế quân nhân giai đoạn 2019-2024 đối với Binh đoàn 15;

Căn cứ Báo cáo thẩm định số 1108/BCTĐ-SG ngày 11/9/2026 của Công ty TNHH Tư vấn và Thẩm định Công nghệ Sài Gòn (đơn vị tư vấn thẩm định E-HSMT, kết quả lựa chọn nhà thầu) về việc báo cáo kết quả thẩm định E-HSMT gói thầu MS-02;

Theo đề nghị của Hội đồng mua sắm tại Tờ trình số: 3362/TTr-HĐMS ngày 14/9/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt E-HSMT gói thầu MS-02: Cung cấp, lắp đặt thiết bị y tế Khoa Sản nhi/Bệnh viện Quân y 15 thuộc Dự toán mua sắm thiết bị y tế từ nguồn kinh phí kết dư quỹ khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế quân nhân giai đoạn 2019-2024 đối với Binh đoàn 15, với các nội dung như Phụ lục kèm theo Quyết định này.

Điều 2. Giao Hội đồng mua sắm, các cơ quan chức năng có liên quan của Binh đoàn 15 và Công ty TNHH Công nghệ cao Kỷ Nguyên Mới, Công ty TNHH Tư vấn và Thẩm định Công nghệ Sài Gòn chịu trách nhiệm tổ chức lựa chọn nhà thầu theo E-HSMT được duyệt bảo đảm tuân thủ các quy định hiện hành của Nhà nước, Bộ Quốc phòng.

Điều 3. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký.

Hội đồng mua sắm, các cơ quan chức năng có liên quan của Binh đoàn 15 và Công ty TNHH Công nghệ cao Kỷ Nguyên Mới, Công ty TNHH Tư vấn và Thẩm định Công nghệ Sài Gòn chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Hội đồng mua sắm/BĐ15;
- Công ty TNHH Công nghệ cao Kỷ Nguyên Mới;
- Công ty TNHH Tư vấn và Thẩm định Công nghệ Sài Gòn;
- Lưu: VT, KHKD. Th08.

TƯ LỆNH

BỘ QUỐC PHÒNG
BINH ĐOÀN 15

Thiếu tướng Hoàng Văn Sỹ

Phụ lục

TIÊU CHUẨN ĐÁNH GIÁ E-HSDT

(kèm theo Quyết định số: 3363 /QĐ-BĐ ngày 21 tháng 9 năm 2026 của Tư lệnh Binh đoàn 15)

1. Tiêu chuẩn đánh giá về năng lực tài chính và kinh nghiệm

Việc đánh giá về năng lực tài chính và kinh nghiệm được thực hiện theo Bảng tiêu chuẩn dưới đây:

Các tiêu chí năng lực và kinh nghiệm			Các yêu cầu cần tuân thủ			Tài liệu cần nộp
TT	Mô tả	Yêu cầu	Nhà thầu độc lập	Nhà thầu liên danh		
				Tổng các thành viên liên danh	Từng thành viên liên danh	
1	**Lịch sử không hoàn thành hợp đồng do lỗi của nhà thầu**	Từ ngày 01 tháng 01 năm 2023[(2)] đến thời điểm đóng thầu, nhà thầu không có từ 02 hợp đồng trở lên (cung cấp hàng hóa, EPC, EP, PC, chìa khóa trao tay) không hoàn thành do lỗi của nhà thầu[(3)].	Phải thỏa mãn yêu cầu này	Không áp dụng	Phải thỏa mãn yêu cầu này	Mẫu số 07
2	**Thực hiện nghĩa vụ kê khai thuế, nộp thuế**	Đã thực hiện nghĩa vụ kê khai thuế, nộp thuế[(4)] của năm tài chính gần nhất so với thời điểm đóng thầu.	Phải thỏa mãn yêu cầu này	Không áp dụng	Phải thỏa mãn yêu cầu này	Cam kết trong đơn dự thầu
3	**Năng lực tài chính**					
3.1	**Kết quả hoạt động tài chính[(5)]**	Giá trị tài sản ròng của nhà thầu trong năm tài chính gần nhất so với thời điểm đóng thầu phải dương. **(Giá trị tài sản ròng = Tổng tài sản - Tổng nợ)**	Phải thỏa mãn yêu cầu này	Không áp dụng	Phải thỏa mãn yêu cầu này	Mẫu số 08
3.2	**Doanh thu bình quân hằng năm (không bao gồm thuế VAT)**	**Doanh thu bình quân hằng năm (không bao gồm thuế VAT) của 7 [(6)]năm tài chính gần nhất so với thời điểm đóng thầu của nhà thầu có giá trị tối thiểu quy định là**	Phải thỏa mãn yêu cầu này	Phải thỏa mãn yêu cầu này	Không áp dụng	Mẫu số 08

Các tiêu chí năng lực và kinh nghiệm			Các yêu cầu cần tuân thủ			Tài liệu cần nộp
TT	Mô tả	Yêu cầu	Nhà thầu độc lập	Nhà thầu liên danh		
				Tổng các thành viên liên danh	Từng thành viên liên danh	
		38.387.142.857 VND [9].				
4	**Khả năng bảo hành, bảo trì, duy tu, bảo dưỡng, sửa chữa, cung cấp phụ tùng thay thế hoặc cung cấp các dịch vụ sau bán hàng khác**[12]	Nhà thầu phải chứng minh khả năng thực hiện nghĩa vụ bảo hành, bảo trì, duy tu, bảo dưỡng, sửa chữa, cung cấp phụ tùng thay thế hoặc cung cấp các dịch vụ sau bán hàng bằng một trong các cách sau đây: - Nhà thầu cam kết có năng lực tự thực hiện các nghĩa vụ bảo hành, bảo trì, duy tu, bảo dưỡng, sửa chữa, cung cấp phụ tùng thay thế hoặc cung cấp các dịch vụ sau bán hàng theo yêu cầu của E-HSMT. - Nhà thầu ký hợp đồng nguyên tắc với đơn vị có đủ khả năng thực hiện nghĩa vụ bảo hành, bảo trì, duy tu, bảo dưỡng, sửa chữa, cung cấp phụ tùng thay thế hoặc cung cấp các dịch vụ sau bán hàng theo yêu cầu của E-HSMT.	Phải thỏa mãn yêu cầu này	Phải thỏa mãn yêu cầu này	Không áp dụng	Cam kết của nhà thầu hoặc hợp đồng nguyên tắc

(Đối với nhà thầu là nhà sản xuất[1] ra hàng hóa thuộc phạm vi của gói thầu)

Các tiêu chí năng lực và kinh nghiệm			Các yêu cầu cần tuân thủ			Tài liệu cần nộp
TT	Mô tả	Yêu cầu	Nhà thầu độc lập	Nhà thầu liên danh		
				Tổng các thành viên liên danh	Từng thành viên liên danh	
1	**Lịch sử không hoàn thành hợp đồng do lỗi của nhà thầu**	Từ ngày 01 tháng 01 năm 2023[2] đến thời điểm đóng thầu, nhà thầu không có từ 02 hợp đồng trở lên (cung cấp hàng hóa, EPC, EP, PC, chìa khóa trao tay) không hoàn thành do lỗi của nhà thầu[3].	Phải thỏa mãn yêu cầu này	Không áp dụng	Phải thỏa mãn yêu cầu này	Mẫu số 07

Các tiêu chí năng lực và kinh nghiệm			Các yêu cầu cần tuân thủ			Tài liệu cần nộp
TT	Mô tả	Yêu cầu	Nhà thầu độc lập	Nhà thầu liên danh		
				Tổng các thành viên liên danh	Từng thành viên liên danh	
2	**Thực hiện nghĩa vụ kê khai thuế, nộp thuế**	Đã thực hiện nghĩa vụ kê khai thuế, nộp thuế[4] của năm tài chính gần nhất so với thời điểm đóng thầu.	Phải thỏa mãn yêu cầu này	Không áp dụng	Phải thỏa mãn yêu cầu này	Nội dung cam kết theo đơn dự thầu
3	**Năng lực tài chính[5]**					
3.1	**Kết quả hoạt động tài chính[6]**	Giá trị tài sản ròng của nhà thầu trong năm tài chính gần nhất so với thời điểm đóng thầu phải dương. (Giá trị tài sản ròng = Tổng tài sản - Tổng nợ)	Phải thỏa mãn yêu cầu này	Không áp dụng	Phải thỏa mãn yêu cầu này	Mẫu số 08
3.2	**Doanh thu bình quân hằng năm (không bao gồm thuế VAT)[7]**	Doanh thu bình quân hằng năm (không bao gồm thuế VAT) của 7 [8]năm tài chính gần nhất so với thời điểm đóng thầu của nhà thầu có giá trị tối thiểu là **38.387.142.857 VND**[9].	Phải thỏa mãn yêu cầu này	Phải thỏa mãn yêu cầu này	Không áp dụng	Mẫu số 08
5	**Khả năng bảo hành, cung cấp phụ tùng thay thế hoặc cung cấp các dịch vụ sau bán hàng khác[11]**	Nhà thầu phải chứng minh khả năng thực hiện nghĩa vụ bảo hành, cung cấp phụ tùng thay thế hoặc cung cấp các dịch vụ sau bán hàng bằng một trong các cách sau đây: - Nhà thầu cam kết có năng lực tự thực hiện các nghĩa vụ bảo hành, cung cấp phụ tùng thay thế hoặc cung cấp các dịch vụ sau bán hàng theo yêu cầu của E-HSMT. - Nhà thầu ký hợp đồng nguyên tắc với đơn vị có đủ khả năng thực hiện nghĩa vụ bảo hành, cung cấp phụ tùng thay thế hoặc cung cấp các dịch vụ sau bán hàng theo yêu cầu của E-HSMT.	Phải thỏa mãn yêu cầu này	Phải thỏa mãn yêu cầu này	Không áp dụng	Cam kết của nhà thầu hoặc hợp đồng nguyên tắc

2. Tiêu chuẩn đánh giá về nhân sự chủ chốt

STT	Vị trí công việc	Số lượng	Kinh nghiệm trong các công việc tương tự	Chứng chỉ/Trình độ chuyên môn[2]
1	Cán bộ kỹ thuật phụ trách lắp đặt thiết bị, vận hành, chuyển giao công nghệ *(Đối với Máy siêu âm chuyên sản 4D; Hệ thống nội soi phẫu thuật buồng tử cung; Hệ thống nội soi 4K dùng cho phẫu thuật Phụ khoa và bộ phụ kiện đi kèm)*	Tối thiểu 03 người	Tối thiểu 2 năm hoặc 2 Hợp đồng	Tốt nghiệp đại học trở lên, là người của hãng sản xuất hoặc của nhà phân phối chính hãng của hãng sản xuất tại Việt Nam hoặc của Nhà thầu. - Yêu cầu chứng chỉ đào tạo đối với Hệ thống máy chính.

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

Nội dung đánh giá		Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt
1. Đặc tính thông kỹ thuật của hàng hóa		
Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ	Có các đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ hoàn toàn phù hợp đáp ứng yêu cầu của HSMT.	**Đạt**
	Có ≥ 01 đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ không phù hợp, không đáp ứng yêu cầu của HSMT.	**Không đạt**
2. Giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt hàng hóa		

Nội dung đánh giá		Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt
Tính hợp lý và hiệu quả kinh tế của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt hàng hóa.	Có kế hoạch và biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt hàng hóa hợp lý, hiệu quả và phù hợp với tiến độ theo yêu cầu của HSMT.	**Đạt**
	Không có kế hoạch và biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt hàng hóa hợp lý, hiệu quả và phù hợp với tiến độ theo yêu cầu của HSMT.	**Không đạt**
3. Tiến độ cung cấp hàng hóa		
Bảng tiến độ cung cấp hàng hóa hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của HSMT.	Có Bảng tiến độ cung cấp hàng hóa hợp lý, khả thi và phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của HSMT.	**Đạt**
	Không có bảng tiến độ cung cấp hàng hóa hoặc có bảng tiến độ cung cấp hàng hóa nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất kỹ thuật.	**Không đạt**
4. Mức độ đáp ứng các yêu cầu về Bảo hành, bảo trì, khả năng lắp đặt thiết bị, hàng hoá		
Thời gian Bảo hành, bảo trì; khả năng cung cấp các dịch vụ sau bán hàng; khả năng lắp đặt thiết bị, hàng hoá.	Có Bản kế hoạch cung cấp dịch vụ Bảo hành, bảo trì; dịch vụ bảo trì bảo dưỡng, có kế hoạch lắp đặt phù hợp với yêu cầu của HSMT	**Đạt**
	Không có bản kế hoạch cung cấp dịch vụ Bảo hành, bảo trì; dịch vụ bảo trì bảo dưỡng, Không có kế hoạch lắp đặt phù hợp với yêu cầu của HSMT	**Không đạt**
5. Khả năng thích ứng về địa lý, môi trường		
Thích ứng về địa lý môi trường (nhiệt độ, độ ẩm, nguồn điện môi trường hoạt	Thiết bị đáp ứng các điều kiện về môi trường làm việc nêu trong HSMT	**Đạt**

Nội dung đánh giá		Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt
động…)	Thiết bị không đáp ứng các điều kiện về môi trường làm việc nêu trong HSMT	**Không đạt**
6. Tác động đối với môi trường và biện pháp giải quyết		
Tác động đối với môi trường và biện pháp giải quyết	Nhà thầu phải có cam kết cung cấp Giấy chứng nhận an toàn bức xạ đối với các thiết bị có nguồn phát xạ ảnh hưởng tới môi trường cần (nếu có).	**Đạt**
	Nhà thầu không có cam kết cung cấp Giấy chứng nhận an toàn bức xạ đối với các thiết bị có nguồn phát xạ ảnh hưởng tới môi trường cần (nếu có).	**Không đạt**
7. Kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu, chất lượng hàng hóa đã sử dụng		
Kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu, chất lượng hàng hóa đã sử dụng	Nhà thầu không để xảy ra các trường hợp: Có hợp đồng tương tự chậm tiến độ hoặc bỏ dở hợp đồng do lỗi của nhà thầu, hàng hóa đã cung cấp có chất lượng không đảm bảo trong quá trình sử dụng (Nhà thầu phải có cam kết, Chủ đầu tư sẽ xác minh khi cần thiết).	**Đạt**
	Nhà thầu để xảy ra các trường hợp: Có hợp đồng tương tự chậm tiến độ hoặc bỏ dở hợp đồng do lỗi của nhà thầu, hàng hóa đã cung cấp có chất lượng không đảm bảo trong quá trình sử dụng (Nhà thầu phải có cam kết, Chủ đầu tư sẽ xác minh khi cần thiết).	**Không đạt**
8. Các yếu tố về điều kiện thương mại, thời gian thực hiện, đào tạo, chuyển giao công nghệ		
Điều kiện thương mại, thời gian thực hiện, đào tạo, chuyển giao công nghệ	Có điều kiện thương mại, thời gian thực hiện, đào tạo, chuyển giao công nghệ hợp lý, khả thi, phù hợp với đề xuất về tiến độ	**Đạt**

Nội dung đánh giá		Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt
hợp lý, khả thi, phù hợp với đề xuất về tiến độ cung cấp	cung cấp nêu trong HSMT.	
	Điều kiện thương mại, thời gian thực hiện, đào tạo, chuyển giao công nghệ không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về tiến độ cung cấp nêu trong HSMT.	**Không đạt**
Kết luận: Nhà thầu được đánh giá là đạt yêu cầu về kỹ thuật khi tất cả các tiêu chuẩn được đánh giá là đạt.		

Mục 4. Tiêu chuẩn đánh giá về tài chính

Phương pháp giá đánh giá:

Cách xác định giá đánh giá theo các bước sau đây:

Bước 1. Xác định giá dự thầu sau giảm giá (nếu có).

Bước 2. Xác định giá đánh giá:

Bước 3. Xếp hạng nhà thầu: E-HSDT có giá đánh giá thấp nhất được xếp hạng thứ nhất.

Nội dung được ký số bởi:
Tên đơn vị: BINH ĐOÀN 15
Mã số thuế: 689/QDD-BQP
Thời gian ký: 22-09-2026 20:25:59